ĐIỂM THI SỐ 1: B2 - N3				
PHÒNG THI SỐ	**SỐ TS**	**Từ SBD~ SBD**		**Phòng Thực Tế**
1	**28**	30001	30028	100
2	**70**	30029	30098	105 (ht1)
3	**36**	30099	30134	107
4	**60**	30135	30194	108 (ht2)
5	**60**	30195	30254	109 (ht3)
6	**28**	30255	30282	200
7	**36**	30283	30318	201
8	**60**	30319	30378	202 (ht4)
9	**36**	30379	30414	208
10	**60**	30415	30474	210 (ht5)
11	**70**	30475	30544	211 (ht6)
12	**28**	30545	30572	300
13	**36**	30573	30608	301
14	**60**	30609	30668	302 (ht7)
15	**30**	30669	30698	306
16	**70**	30699	30768	307 (ht8)
17	**36**	30769	30804	308
18	**36**	30805	30840	309
19	**36**	30841	30876	310
20	**36**	30877	30912	311
21	**36**	30913	30948	312
22	**70**	30949	31018	401 (ht9)
23	**36**	31019	31054	402
24	**60**	31055	31114	406 (ht10)
25	**60**	31115	31174	407 (ht11)
26	**48**	31175	31222	408
27	**62**	31223	31284	409 (ht12)
28	**64**	31285	31348	410 (ht13)
	1348			

ĐIỂM THI SỐ 2: A2 - N3				
PHÒNG THI SỐ	**SỐ TS**	**Từ SBD~ SBD**		**Phòng Thực Tế**
29	**30**	31349	31378	101-A2
30	**30**	31379	31408	102-A2
31	**30**	31409	31438	103-A2
32	**30**	31439	31468	104-A2
33	**30**	31469	31498	105-A2
34	**30**	31499	31528	106-A2
35	**30**	31529	31558	107-A2
36	**30**	31559	31588	201-A2
37	**30**	31589	31618	202-A2
38	**30**	31619	31648	203-A2
39	**30**	31649	31678	204-A2
40	**30**	31679	31708	206-A2
41	**30**	31709	31738	207-A2
42	**30**	31739	31768	208-A2
43	**30**	31769	31798	301-A2
44	**30**	31799	31828	302-A2
45	**30**	31829	31858	303-A2
46	**30**	31859	31888	304-A2
47	**30**	31889	31918	306-A2
48	**30**	31919	31948	307-A2
49	**30**	31949	31978	401-A2
50	**30**	31979	32008	402-A2
51	**30**	32009	32038	403-A2
52	**30**	32039	32068	404-A2
53	**30**	32069	32098	406-A2
54	**30**	32099	32128	407-A2
55	**30**	32129	32158	408-A2
	810			

ĐIỂM THI SỐ 3: A2 - N3				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
56	30	32159	32188	501-A2
57	30	32189	32218	502-A2
58	30	32219	32248	503-A2
59	30	32249	32278	504-A2
60	30	32279	32308	506-A2
61	30	32309	32338	507-A2
62	30	32339	32368	510-A2
63	30	32369	32398	511-A2
64	30	32399	32428	512-A2
65	30	32429	32458	601-A2
66	30	32459	32488	602-A2
67	30	32489	32518	603-A2
68	30	32519	32548	604-A2
69	30	32549	32578	606-A2
70	30	32579	32608	607-A2
71	30	32609	32638	608-A2
72	42	32639	32680	610-A2
73	42	32681	32722	611-A2
74	30	32723	32752	701-A2
75	30	32753	32782	702-A2
76	30	32783	32812	703-A2
77	30	32813	32842	704-A2
78	30	32843	32872	706-A2
79	30	32873	32902	707-A2
80	30	32903	32932	708-A2
81	42	32933	32974	711-A2
82	30	32975	33004	801-A2
83	30	33005	33034	802-A2
84	30	33035	33064	803-A2
85	30	33065	33094	804-A2
86	30	33095	33124	806-A2
87	30	33125	33154	807-A2
88	30	33155	33184	808-A2
89	30	33185	33214	810-A2
90	60	33215	33274	811-A2
	1116			

ĐIỂM THI SỐ 4: THPT Chuyên Ngữ				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
91	42	33275	33316	202-CNN
92	42	33317	33358	203-CNN
93	42	33359	33400	204-CNN
94	42	33401	33442	205-CNN
95	42	33443	33484	206-CNN
96	39	33485	33523	207-CNN
97	36	33524	33559	208-CNN
98	42	33560	33601	209-CNN
99	42	33602	33643	210-CNN
100	42	33644	33685	212-CNN
101	42	33686	33727	213-CNN
102	42	33728	33769	214-CNN
103	42	33770	33811	216-CNN
104	42	33812	33853	217-CNN
105	42	33854	33895	218-CNN
106	39	33896	33934	303-CNN
107	42	33935	33976	304-CNN
108	42	33977	34018	305-CNN
109	42	34019	34060	306-CNN
110	42	34061	34102	307-CNN
111	42	34103	34144	308-CNN
112	42	34145	34186	309-CNN
113	42	34187	34228	312-CNN
114	42	34229	34270	313-CNN
115	37	34271	34307	314-CNN
116	42	34308	34349	316-CNN
117	42	34350	34391	317-CNN
118	42	34392	34433	318-CNN
119	42	34434	34475	403-CNN
120	42	34476	34517	404-CNN
121	42	34518	34559	405-CNN
122	42	34560	34601	406-CNN
123	39	34602	34640	407-CNN
124	39	34641	34679	408-CNN
125	42	34680	34721	409-CNN
126	33	34722	34754	411-CNN
127	39	34755	34793	412-CNN
128	39	34794	34832	413-CNN
129	36	34833	34868	414-CNN
130	36	34869	34904	416-CNN
131	30	34905	34934	417-CNN
132	30	34935	34964	418-CNN
	1690			

ĐIỂM THI SỐ 5: C1 - Khoa Pháp				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
133	30	34965	34994	101-C1
134	30	34995	35024	102-C1
135	30	35025	35054	103-C1
136	30	35055	35084	201-C1
137	30	35085	35114	202-C1
138	30	35115	35144	203-C1
139	30	35145	35174	204-C1
140	30	35175	35204	205-C1
141	30	35205	35234	206-C1
142	30	35235	35264	207-C1
143	30	35265	35294	208-C1
144	30	35295	35324	301-C1
145	30	35325	35354	302-C1
146	30	35355	35384	303-C1
147	38	35385	35422	HT3-C1
148	30	35423	35452	304-C1
149	30	35453	35482	305-C1
150	30	35483	35512	306-C1
151	30	35513	35542	307-C1
152	30	35543	35572	308-C1
153	38	35573	35610	401-C1
154	38	35611	35648	402-C1
155	38	35649	35686	403-C1
156	38	35687	35724	404-C1
157	38	35725	35762	405-C1
158	30	35763	35792	406-C1
159	30	35793	35822	407-C1
	858			

ĐIỂM THI SỐ 6: Nhà D1+2 - ĐH Sư Phạm - N3				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
160	36	35823	35858	Phòng.D1-104 nhà D1+2
161	36	35859	35894	Phòng.D1-202 nhà D1+2
162	36	35895	35930	Phòng.D1-203 nhà D1+2
163	36	35931	35966	Phòng.D1-204 nhà D1+2
164	36	35967	36002	Phòng.D1-207 nhà D1+2
165	36	36003	36038	Phòng.D1-301 nhà D1+2
166	36	36039	36074	Phòng.D1-302 nhà D1+2
167	36	36075	36110	Phòng.D1-303 nhà D1+2
168	36	36111	36146	Phòng.D1-304 nhà D1+2
169	36	36147	36182	Phòng.D1-305 nhà D1+2
170	36	36183	36218	Phòng.D1-306 nhà D1+2
171	36	36219	36254	Phòng.D1-401 nhà D1+2
172	36	36255	36290	Phòng.D1-402 nhà D1+2
173	36	36291	36326	Phòng.D1-403 nhà D1+2
174	36	36327	36362	Phòng.D1-404 nhà D1+2
175	36	36363	36398	Phòng.D1-405 nhà D1+2
176	36	36399	36434	Phòng.D1-406 nhà D1+2
177	36	36435	36470	Phòng.D2-401 nhà D1+2
178	36	36471	36506	Phòng.D2-402 nhà D1+2
179	36	36507	36542	Phòng.D2-403 nhà D1+2
180	36	36543	36578	Phòng.D1-501 nhà D1+2
181	36	36579	36614	Phòng.D1-502 nhà D1+2
182	36	36615	36650	Phòng.D1-503 nhà D1+2
183	36	36651	36686	Phòng.D1-504 nhà D1+2
184	36	36687	36722	Phòng.D1-505 nhà D1+2
185	36	36723	36758	Phòng.D1-506 nhà D1+2
186	42	36759	36800	Phòng.D2-501 nhà D1+2
187	36	36801	36836	Phòng.D2-502 nhà D1+2
188	36	36837	36872	Phòng.D2-503 nhà D1+2
	1050			

ĐIỂM THI SỐ 7: Nhà G- ĐH Thương Mại - N4				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
189	40	40001	40040	Phòng.G101 A nhà G-ĐHTM
190	40	40041	40080	Phòng.G101 B nhà G-ĐHTM
191	52	40081	40132	Phòng.G102 A nhà G-ĐHTM
192	52	40133	40184	Phòng.G102 B nhà G-ĐHTM
193	40	40185	40224	Phòng.G201 A nhà G-ĐHTM
194	40	40225	40264	Phòng.G201 B nhà G-ĐHTM
195	40	40265	40304	Phòng.G202 A nhà G-ĐHTM
196	40	40305	40344	Phòng.G202 B nhà G-ĐHTM
197	40	40345	40384	Phòng.G301 A nhà G-ĐHTM
198	40	40385	40424	Phòng.G301 B nhà G-ĐHTM
199	52	40425	40476	Phòng.G302 A nhà G-ĐHTM
200	52	40477	40528	Phòng.G302 B nhà G-ĐHTM
201	40	40529	40568	Phòng.G401 A nhà G-ĐHTM
202	40	40569	40608	Phòng.G401 B nhà G-ĐHTM
203	40	40609	40648	Phòng.G402 A nhà G-ĐHTM
204	40	40649	40688	Phòng.G402 B nhà G-ĐHTM
205	40	40689	40728	Phòng.G501 A nhà G-ĐHTM
206	40	40729	40768	Phòng.G501 B nhà G-ĐHTM
207	52	40769	40820	Phòng.G502 A nhà G-ĐHTM
208	52	40821	40872	Phòng.G502 B nhà G-ĐHTM
	872			

ĐIỂM THI SỐ 8: Nhà V - ĐH Thương Mại - N4 (T1-4)				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
209	79	40873	40951	Phòng.V101 nhà V-ĐHTM
210	56	40952	41007	Phòng.V102 nhà V-ĐHTM
211	79	41008	41086	Phòng.V103 nhà V-ĐHTM
212	79	41087	41165	Phòng.V104 nhà V-ĐHTM
213	30	41166	41195	Phòng.V105 nhà V-ĐHTM
214	78	41196	41273	Phòng.V201 nhà V-ĐHTM
215	78	41274	41351	Phòng.V202 nhà V-ĐHTM
216	78	41352	41429	Phòng.V203 nhà V-ĐHTM
217	72	41430	41501	Phòng.V204 nhà V-ĐHTM
218	28	41502	41529	Phòng.V205 nhà V-ĐHTM
219	78	41530	41607	Phòng.V301 nhà V-ĐHTM
220	56	41608	41663	Phòng.V302 nhà V-ĐHTM
221	78	41664	41741	Phòng.V303 nhà V-ĐHTM
222	78	41742	41819	Phòng.V304 nhà V-ĐHTM
223	78	41820	41897	Phòng.V401 nhà V-ĐHTM
224	78	41898	41975	Phòng.V402 nhà V-ĐHTM
225	78	41976	42053	Phòng.V403 nhà V-ĐHTM
226	78	42054	42131	Phòng.V404 nhà V-ĐHTM
227	28	42132	42159	Phòng.V405 nhà V-ĐHTM
	1287			

ĐIỂM THI SỐ 9: Nhà V - ĐH Thương Mại - N4 (T5-7)				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
228	78	42160	42237	Phòng.V501 nhà V-ĐHTM
229	78	42238	42315	Phòng.V502 nhà V-ĐHTM
230	78	42316	42393	Phòng.V503 nhà V-ĐHTM
231	78	42394	42471	Phòng.V504 nhà V-ĐHTM
232	30	42472	42501	Phòng.V505 nhà V-ĐHTM
233	78	42502	42579	Phòng.V601 nhà V-ĐHTM
234	56	42580	42635	Phòng.V602 nhà V-ĐHTM
235	78	42636	42713	Phòng.V603 nhà V-ĐHTM
236	78	42714	42791	Phòng.V604 nhà V-ĐHTM
237	78	42792	42869	Phòng.V701 nhà V-ĐHTM
238	78	42870	42947	Phòng.V702 nhà V-ĐHTM
239	78	42948	43025	Phòng.V703 nhà V-ĐHTM
240	78	43026	43103	Phòng.V704 nhà V-ĐHTM
241	30	43104	43133	Phòng.V705 nhà V-ĐHTM
	974			

ĐIỂM THI SỐ 10: Nhà C - ĐH Thương Mại - N4				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
242	37	43134	43170	Phòng.C01 nhà C-ĐHTM
243	37	43171	43207	Phòng.C02 nhà C-ĐHTM
244	37	43208	43244	Phòng.C04 nhà C-ĐHTM
245	37	43245	43281	Phòng.C05 nhà C-ĐHTM
246	37	43282	43318	Phòng.C06 nhà C-ĐHTM
247	37	43319	43355	Phòng.C07 nhà C-ĐHTM
248	37	43356	43392	Phòng.C08 nhà C-ĐHTM
249	37	43393	43429	Phòng.C10 nhà C-ĐHTM
250	37	43430	43466	Phòng.C11 nhà C-ĐHTM
251	37	43467	43503	Phòng.C13 nhà C-ĐHTM
252	37	43504	43540	Phòng.C14 nhà C-ĐHTM
253	37	43541	43577	Phòng.C16 nhà C-ĐHTM
254	37	43578	43614	Phòng.C17 nhà C-ĐHTM
255	37	43615	43651	Phòng.C18 nhà C-ĐHTM
256	37	43652	43688	Phòng.C19 nhà C-ĐHTM
257	37	43689	43725	Phòng.C20 nhà C-ĐHTM
258	37	43726	43762	Phòng.C22 nhà C-ĐHTM
259	37	43763	43799	Phòng.C23 nhà C-ĐHTM
260	37	43800	43836	Phòng.C24 nhà C-ĐHTM
261	37	43837	43873	Phòng.C25 nhà C-ĐHTM
262	37	43874	43910	Phòng.C26 nhà C-ĐHTM
263	37	43911	43947	Phòng.C28 nhà C-ĐHTM
264	37	43948	43984	Phòng.C29 nhà C-ĐHTM
265	37	43985	44021	Phòng.C30 nhà C-ĐHTM
266	37	44022	44058	Phòng.C31 nhà C-ĐHTM
267	37	44059	44095	Phòng.C32 nhà C-ĐHTM
268	37	44096	44132	Phòng.C34 nhà C-ĐHTM
269	37	44133	44169	Phòng.C35 nhà C-ĐHTM
270	37	44170	44206	Phòng.C36 nhà C-ĐHTM
	1073			

ĐIỂM THI SỐ 11: Nhà D - ĐH Thương Mại - N4				
PHÒNG THI SỐ	**SỐ TS**	**Từ SBD~ SBD**		**Phòng Thực Tế**
271	37	44207	44243	Phòng.D201 nhà D-ĐHTM
272	37	44244	44280	Phòng.D202 nhà D-ĐHTM
273	37	44281	44317	Phòng.D204 nhà D-ĐHTM
274	37	44318	44354	Phòng.D205 nhà D-ĐHTM
275	37	44355	44391	Phòng.D206 nhà D-ĐHTM
276	37	44392	44428	Phòng.D207 nhà D-ĐHTM
277	37	44429	44465	Phòng.D208 nhà D-ĐHTM
278	37	44466	44502	Phòng.D210 nhà D-ĐHTM
279	37	44503	44539	Phòng.D211 nhà D-ĐHTM
280	37	44540	44576	Phòng.D212 nhà D-ĐHTM
	370			

ĐIỂM THI SỐ 12: CĐ Thương Mại				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
281	36	50001	50036	Phòng.101-TMDL - A2
282	36	50037	50072	Phòng.102-TMDL - A2
283	36	50073	50108	Phòng.103-TMDL - A2
284	36	50109	50144	Phòng.104-TMDL - A2
285	36	50145	50180	Phòng.105-TMDL - A2
286	36	50181	50216	Phòng.201-TMDL - A2
287	36	50217	50252	Phòng.202-TMDL - A2
288	36	50253	50288	Phòng.203-TMDL - A2
289	36	50289	50324	Phòng.204-TMDL - A2
290	36	50325	50360	Phòng.205-TMDL - A2
291	32	50361	50392	Phòng.302-TMDL - A2
292	36	50393	50428	Phòng.303-TMDL - A2
293	50	50429	50478	Phòng.103-TMDL - A4
294	42	50479	50520	Phòng.301-TMDL - A4
295	42	50521	50562	Phòng.302-TMDL - A4
296	42	50563	50604	Phòng.303-TMDL - A4
297	42	50605	50646	Phòng.304-TMDL - A4
298	42	50647	50688	Phòng.401-TMDL - A4
299	42	50689	50730	Phòng.402-TMDL - A4
300	42	50731	50772	Phòng.403-TMDL - A4
301	42	50773	50814	Phòng.404-TMDL - A4
302	42	50815	50856	Phòng.501-TMDL - A4
303	42	50857	50898	Phòng.502-TMDL - A4
304	42	50899	50940	Phòng.503-TMDL - A4
305	42	50941	50982	Phòng.504-TMDL - A4
306	35	50983	51017	Phòng.201-TMDL - B1
307	35	51018	51052	Phòng.301-TMDL - B1
308	35	51053	51087	Phòng.304-TMDL - B1
309	35	51088	51122	Phòng.305-TMDL - B1
310	35	51123	51157	Phòng.402-TMDL - B1
311	35	51158	51192	Phòng.403-TMDL - B1
312	35	51193	51227	Phòng.404-TMDL - B1
313	35	51228	51262	Phòng.405-TMDL - B1
314	35	51263	51297	Phòng.406-TMDL - B1
315	35	51298	51332	Phòng.502-TMDL - B1
316	35	51333	51367	Phòng.503-TMDL - B1
317	35	51368	51402	Phòng.504-TMDL - B1
318	35	51403	51437	Phòng.505-TMDL - B1
319	35	51438	51472	Phòng.506-TMDL - B1
	1472			

ĐIỂM THI SỐ 13:Nhà G2 - ĐH Công Nghệ - N5				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
320	70	51473	51542	Phòng.103+104-G2
321	60	51543	51602	Phòng.107-G2
322	70	51603	51672	Phòng.301+302-G2
323	70	51673	51742	Phòng.303-G2
324	60	51743	51802	Phòng.304-G2
325	60	51803	51862	Phòng.308-G2
	390			

ĐIỂM THI SỐ 14:Nhà GĐ2 - ĐH Công Nghệ - N5				
PHÒNG THI SỐ	SỐ TS	Từ SBD~ SBD		Phòng Thực Tế
326	42	51863	51904	Phòng.301-GD2
327	42	51905	51946	Phòng.302-GD2
328	42	51947	51988	Phòng.303-GD2
329	42	51989	52030	Phòng.304-GD2
330	42	52031	52072	Phòng.305-GD2
331	36	52073	52108	Phòng.306-GD2
332	54	52109	52162	Phòng.307-GD2
333	63	52163	52225	Phòng.308-GD2
334	63	52226	52288	Phòng.309-GD2
335	42	52289	52330	Phòng.310-GD2
336	42	52331	52372	Phòng.312-GD2
337	42	52373	52414	Phòng.313-GD2

552